

Số: 1060 /SGDDĐT-GDTHMN
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục mầm non năm học 2018-2019

Kon Tum, ngày 31 tháng 8 năm 2018

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Trường Mầm non Thực hành Sư phạm Kon Tum.

Căn cứ Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục; căn cứ Công văn số 3945/BGDĐT-GDMN ngày 31/8/2018 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2018 - 2019; Sở GDĐT hướng dẫn các Phòng GDĐT và trường Mầm non Thực hành Sư phạm thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2018- 2019 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Đẩy mạnh quy hoạch, rà soát, sắp xếp, phát triển trường lớp mầm non đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là tại các khu vực có khu công nghiệp, khu chế xuất và khu đông dân cư. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, phẩm chất đội ngũ giáo viên mầm non (GVMN). Khắc phục tình trạng thiếu GVMN. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Tiếp tục đổi mới hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Thực hiện hỗ trợ các bậc cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT). Hỗ trợ GDMN ở các vùng khó khăn; tăng cường tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số. Quan tâm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật, đảm bảo thực hiện quyền trẻ em.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong các cơ sở GDMN. Tiếp tục triển khai tích hợp nội dung học tập và làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong GDMN.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các cơ sở GDMN.

2. Qui hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỉ lệ huy động trẻ

- Các địa phương tiếp tục thực hiện quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập. Việc quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường lớp cần tuân thủ các quy định của Luật Giáo dục, phù hợp thực tiễn, đảm bảo nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; *không sáp nhập* các trường mầm non vào các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Đối với các xã ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, việc sáp nhập các điểm trường, giảm điểm lẻ phải đảm bảo điều kiện để nhân dân đưa trẻ đến trường được thuận lợi.

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất. Các địa phương có khu đông dân cư, làm tốt công tác dự báo quy mô phát triển giáo dục, quy hoạch đất dành cho giáo dục, đồng thời công khai đất quy hoạch tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường lớp mầm non.

- Thực hiện tốt các chính sách xã hội hóa giáo dục. Kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục tại địa phương nhằm phát triển GDMN ngoài công lập giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước. Có cơ chế chính sách địa phương nhằm thu hút nguồn lực tham gia phát triển GDMN.

- Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi theo quy định của tiêu chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT).

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi

- Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; phối hợp, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT đối với các xã, phường, thị trấn đã đạt chuẩn.

- Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

a) Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch triển khai Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường. Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT

ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong cơ sở GDMN.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường (Nghị định 80/2017/NĐ-CP); xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN (Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GDĐT), kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

b) Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non. Huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở GDMN.

- Rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; sử dụng phần mềm hỗ trợ xây dựng thực đơn, khẩu phần đã được thẩm định của cơ quan có thẩm quyền tại các cơ sở GDMN.

- Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế, Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học). Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình sữa học đường theo Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiêu học đến năm 2020.

- Chỉ đạo các cơ sở GDMN có biện pháp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

c) Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

- Chỉ đạo các cơ sở GDMN phát triển chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Tăng cường điều kiện thực hiện Chương trình: Các địa phương, đơn vị chủ động tiếp tục xây dựng kế hoạch, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non (CBQL, GVMN) tổ chức thực hiện Chương trình; đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN cho CBQL và GVMN; hỗ trợ, nâng cao chất lượng các nhóm lớp độc lập tự thực.

- Các đơn vị, địa phương đánh giá những mặt làm được, chưa được trong việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016 – 2020, trên cơ sở đó tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục, đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; nâng cao năng lực đội ngũ trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; tăng cường cơ hội thực hành, trải nghiệm, phát triển toàn diện cho trẻ; hoàn thiện, nhân rộng mô hình điểm về thực hiện chuyên đề.

- Chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp Một.

- Thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc giáo dục trẻ có chất lượng: Cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ cho cha mẹ dưới nhiều hình thức. Xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 23/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum” và Công văn số 380/SGDĐT-GDTHMN ngày 30/3/2017 của Sở GDĐT về việc tăng cường tiếng Việt đối với trẻ em người dân tộc thiểu số (DTTS) trong các cơ sở GDMN. Tăng cường các điều kiện, trang bị tài liệu, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS, đảm bảo đạt các mục tiêu của Đề án.

- Tham mưu, thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật, giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập. Tạo điều kiện thuận lợi giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật. Đẩy mạnh công tác truyền thông tới gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi

- Tiếp tục rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất, ưu tiên các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và các nguồn thu hợp pháp khác để đầu tư xây dựng đủ phòng học phù hợp với thực

tế của địa phương, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

- Chú trọng xây dựng công trình vệ sinh, nước sạch, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đặc biệt ở các điểm trường lẻ.

- Rà soát, bổ sung tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Việc tự làm đồ dùng đồ chơi cần đảm bảo hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

- Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tiến hành rà soát, đánh giá hệ thống chính sách, chế độ làm việc của giáo viên mầm non, đề xuất chế độ chính sách phù hợp nhằm phát triển đội ngũ.

- Tích cực tham mưu các cấp có thẩm quyền và có giải pháp đề từng bước đáp ứng số lượng giáo viên đảm bảo theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GDĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập.

- Tập trung nguồn lực bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ, đặc biệt là giáo viên tại các nhóm lớp độc lập tự thực; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet.

- Triển khai thực hiện Chuẩn hiệu trưởng và Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, từ đó xác định năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu của các Chuẩn đã được Bộ GDĐT ban hành. Lựa chọn, xây dựng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN cốt cán theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Chủ động xây dựng kế hoạch tập huấn các chuyên đề phù hợp với địa phương thông qua các tài liệu của Dự án Plan mở rộng, Dự án phát triển trẻ thơ toàn diện, Dự án VVOB, tài liệu bồi dưỡng thường xuyên của Bộ GDĐT,... để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng; đảm bảo chế độ, chính sách nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo yên tâm với nghề.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cơ sở GDMN; đặc biệt là việc cấp phép thành lập, hoạt động

các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục. Kiên quyết đình chỉ các nhóm lớp độc lập tư thục không đảm bảo các điều kiện theo quy định. Xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể trong việc quản lý, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư giám sát việc tổ chức, hoạt động các nhóm lớp độc lập tư thục.

- Căn cứ vào Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT Quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia, các trường mầm non đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia trước đây, cần đối chiếu với quy định, có biện pháp để duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia, tránh tình trạng mất chuẩn. Đối với các trường trong lộ trình của kế hoạch đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020 (theo Kế hoạch số 33/KH-SGDĐT ngày 04/7/2016 của Sở GDĐT về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Công văn số 1630/UBND-KGVX ngày 19/7/2016), tiếp tục tham mưu các cấp có thẩm quyền, phấn đấu đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình, kế hoạch.

- Triển khai thực hiện đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp GVMN đảm bảo thực chất, hiệu quả nhằm phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên, cán bộ quản lý trong hoạt động quản lý và chăm sóc giáo dục trẻ, tránh chạy theo thành tích.

- Đổi mới công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong các cơ sở GDMN; thực hiện 3 công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục các cấp, đặc biệt là đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn, công tác quản lý trong các cơ sở GDMN.

- Đối với trường Mầm non Thực hành Sư phạm Kon Tum: Có giải pháp nâng cao năng lực chuyên môn đội ngũ cán bộ, giáo viên; có kế hoạch tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm về công tác quản lý và các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ ở một số trường mầm non chất lượng cao ngoài tỉnh.

8. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

- Triển khai hướng dẫn thực hiện Nghị định 86/NĐ-CP về hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục mầm non. Rà soát, đánh giá các cơ sở giáo dục mầm non có yếu tố nước ngoài.

- Thực hiện tốt chính sách xã hội hóa giáo dục, huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN. Tham mưu, đề xuất các cấp, các ngành liên quan, có chính sách địa phương phát triển trường lớp mầm non ngoài công lập ở những nơi có điều kiện, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp để đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ.

9. **Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN; phối hợp với các cơ quan thông tin báo chí tăng cường công tác truyền thông về GDMN.

- Tăng tính chủ động trong công tác tuyên truyền, chú ý tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN; biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến, phổ biến sáng kiến kinh nghiệm, gương người tốt việc tốt. Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

- Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp.

III. **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ vào hướng dẫn này, các Phòng GDĐT, trường mầm non Thực hành Sư phạm chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai đối với đơn vị. Các Phòng GDĐT triển khai kế hoạch cụ thể đến các trường mầm non thuộc quyền quản lý.

Quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ GDMN, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các Phòng GDĐT, trường mầm non Thực hành Sư phạm phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Tiểu học - Mầm non) để kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Giám đốc, các PGĐ (để chỉ đạo);
- Lưu VT, GDTHMN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Thị Lan